

Số: 264/BC-THMT

Minh Thạnh, ngày 10 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2025

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục

Trường Tiểu học Minh Tân

2. Địa chỉ

Ấp Tân Thanh - Xã Minh Thạnh – Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 0274.3545.066

Website: Trường Tiểu học Minh Tân

3. Loại hình

Trường tiểu học công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND xã Minh Thạnh

4. Sứ mệnh, Tầm nhìn, Mục tiêu.

Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường thân thiện, hợp tác, chia sẻ cùng tiến bộ, năng động, sáng tạo, có trách nhiệm và chất lượng cao.

Tầm nhìn: Có uy tín giáo dục đối với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, học sinh được phát triển trong môi trường thân thiện, hiện đại

Hệ thống giá trị cơ bản: Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

Mục tiêu chung: Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Lịch sử hình thành: Trường Tiểu học Minh Tân được thành lập từ ngày 01 tháng 8 năm 1998 theo Quyết định số 1736/1998/QĐ-UBND huyện Bến Cát, do được tách ra từ trường phổ thông cơ sở Minh Tân. Sau đó tách huyện Bến Cát và Dầu Tiếng trường tiểu học Minh Tân chính thức trực thuộc huyện Dầu Tiếng theo Quyết định 31/2003/QĐ-UB ngày 16/04/2003. Trường Tiểu học Minh Tân xây dựng tại Ấp Tân Thanh – xã Minh Tân- Huyện Dầu Tiếng – tỉnh Bình Dương. Với sự quan tâm và chăm lo phát triển cho Ngành giáo dục, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương – Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương, Huyện ủy - Ủy ban nhân dân

Huyện Dầu Tiếng. Phòng Giáo dục và Đào tạo Dầu Tiếng, nhà trường được khởi công xây dựng lầu hóa với 1 trệt 3 lầu từ tháng 06/2021 rất khang trang, đầy đủ các phòng học và phòng chức năng cùng các phòng hành chính theo đúng quy cách. Địa giới hành chính của trường: phía Bắc giáp xã Minh Thạnh; phía Đông giáp xã Minh Hòa; phía Nam giáp xã Long Hòa; phía Tây giáp với xã Định An, huyện Dầu Tiếng. Đến tháng 07 năm 2025 Trường thuộc sự quản lý trực thuộc UBND xã Minh Thạnh được sự quản lý của Sở GDĐT Thành Phố Hồ Chí Minh do thực hiện chính quyền 02 cấp.

Tháng 01/2013 Trường Tiểu học Minh Tân chính thức được đón nhận Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I – Giai đoạn 2013 – 2018. Từ đó đến nay trường tiếp tục duy trì giữ vững danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ I và cố gắng phấn đấu đạt danh hiệu cao hơn trong thời gian tới.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phấn đấu vì nhiệm vụ chung. Nhà trường có Chi bộ Đảng, trực thuộc Đảng ủy xã Minh Thạnh, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, có năng lực tập hợp quần chúng. Các đoàn thể hoạt động tốt, hỗ trợ đắc lực cho mọi hoạt động của nhà trường.

Nhà trường có tập thể đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy. 100% giáo viên phấn đấu đạt danh hiệu giáo viên giỏi các cấp (Cơ sở, Huyện (cũ) trong nhiều năm liền. Đội ngũ quản lý có năng lực, Hội đồng sư phạm luôn có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Người đại diện pháp luật: Nguyễn Văn Tú

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Ấp Tân Thanh, Xã Minh Thạnh – Thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: 0386009303

Gmail: tunv8098@hcmdoet.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập trường

Trường Tiểu học Minh Tân được thành lập từ ngày 01 tháng 8 năm 1998 theo Quyết định số 1736/1998/QĐ-UBND huyện Bến Cát, do được tách ra từ trường phổ thông cơ sở Minh Tân. Sau đó tách huyện Bến Cát và Dầu Tiếng trường tiểu học Minh Tân thuộc huyện Dầu Tiếng theo Quyết định 31/2003/QĐ-UB ngày 16/04/2003. Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và Căn cứ Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp

các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025 Trường Tiểu học Minh Tân chính thức trực thuộc sự quản lý của UBND xã Minh Thạnh.

7.2. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

- Hiệu trưởng: Nguyễn Văn Tú: Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND xã Minh Thạnh về việc bổ nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý sau khi tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Minh Thạnh.

7.3. Quy chế tổ chức và hoạt động

- Cơ chế hoạt động của trường Tiểu học Minh Tân

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh;

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

- Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục

+ 01 Hiệu trưởng.

+ 01 Phó Hiệu trưởng

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ 01 Hội đồng Sư phạm

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 15 đảng viên.

+ Tổ chức Đoàn đội: có 11 lớp sao nhi đồng và 8 chi đội.

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn: 06 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng.

7.4. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

Họ tên: Nguyễn Văn Tú

Chức vụ: Hiệu trưởng

Số điện thoại: 0386009303

Thư điện tử: tunv8098@hcmdoet.edu.vn

Địa chỉ nơi làm việc: Ấp Tân Thanh, Xã Minh Thạnh – Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số GV, CBQL, NV	39							1	11	21				
I	Giáo viên	27			26	1				8	19				
	Trong đó GV chuyên biệt:	0													
	1 Tiếng dân tộc	0													
	2 Ngoại ngữ	3			2	1				3					
	3 Tin học	1			1					1					
	4 Âm nhạc	1			1					3					
	5 Mỹ thuật	1			1						1				
	6 Thể dục	2			2					2					
II	Cán bộ quản lý	2			1					1					
1	Hiệu trưởng	1			1					1					
2	Phó hiệu trưởng	1			1					1					
III	Nhân viên	10			2	3		4							
1	Nhân viên văn thư	1					1								
2	Nhân viên kế toán	1				1			1						
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên y tế	1				1			1						
5	Nhân viên thư viện	1				1									
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0													
7	Nhân viên công nghệ thông tin	0													

8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0												
9	Khác	6			2			4	3					

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	33/19	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	33	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ, mượn		-
III	Số điểm trường lẻ		-
IV	Tổng diện tích đất (m²)	11.740 m ²	
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2590,11 m ²	
VI	Tổng diện tích các phòng	3992,5 m ²	
1	Diện tích phòng học (m ²)	48 m ²	
2	Diện tích thư viện (m ²)	167 m ²	
3	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m²)</i>		
4	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m²)</i>	48 m ²	
5	<i>Diện tích phòng ngoại ngữ (m²)</i>	48 m ²	
6	<i>Diện tích phòng học tin học (m²)</i>	48 m ²	
7	<i>Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m²)</i>	48 m ²	

8	Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m ²)		
9	Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m ²)	48 m ²	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 1	150	30/lớp
1.2	Khối lớp 2	110	22/ lớp
1.3	Khối lớp 3	95	23,7/lớp
1.4	Khối lớp 4	160	32/lớp
1.5	Khối lớp 5	59	14,7/lớp
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		
2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	82	Số học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	10	
2	Cát xét		
3	Đầu Video/đầu đĩa		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	2	

5	Thiết bị khác...		
6	Máy tính phòng Tin học	82	1 học sinh/ bộ
7	Máy tính phòng ngoại ngữ	01	
8	Máy chiếu	2	
9	Bản tương tác	2	
10	Máy tính xách tay	5	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	100 (m ²)
XI	Nhà ăn	1.040 (m ²)

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	19 phòng 912(m ²)	343	2,65 (m ²)/ chỗ
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		x
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

		Có	Không
--	--	----	-------

XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

*** Danh mục sách giáo khoa lớp 5 được phê duyệt**

TT	Tên sách	Tác giả	Tổ chức, cá nhân
1	Tiếng Việt	Tập 1 : Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phương. Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Kim Oanh, Đặng Thị Hảo Tâm.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
2	Khoa học	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên – kiêm chủ biên), Phan Thanh Hà (đồng chủ biên), Hà Thị Lan Hương, Nguyễn Thị Hồng Liên, Ngô Diệu Nga, Nguyễn Thị Thanh Phúc, Đào Thị Sen	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3	Toán	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Lê Anh Vinh (Chủ biên), Nguyễn Áng, Vũ Văn Dương, Nguyễn Minh Hải, Hoàng Quế	Nhà xuất bản Giáo dục

4	Tin học	Nguyễn Chí Công (Tổng chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Hải Châu, Hà Đặng Cao Tùng	NXB Giáo dục Việt Nam
5	Công nghệ	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc Thúy, Nguyễn Thanh Trinh.	NXB GD Việt Nam
6	Lịch sử và Địa lí	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương, Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lý), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lý), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
7	Đạo đức	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
8	Giáo dục thể chất	Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đinh Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đinh Thị Mai Anh.	Công ty Vepic
9	Âm nhạc	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Trương Thị Thùy Linh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai.	Công ty Vepic

10	Hoạt động trải nghiệm	Phó Đức Hòa (Tổng Chủ biên), Bùi Ngọc Diệp (Chủ biên), Lê Thị Thu Huyền, Nguyễn Hà My, Đặng Thị Thanh Nhân, Nguyễn Hữu Tâm, Nguyễn Huyền Trang	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Tiếng Anh	Trần Cao Bội Ngọc (Chủ biên), Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
12	Mĩ thuật	Hoàng Minh Phúc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị May (Chủ biên), Vũ Đức Long, Trần Đoàn Thanh Ngọc, Trần Thị Tuyết Nhung.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục

Kiểm định chất lượng giáo dục dự kiến đạt cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Kế hoạch tuyển sinh: Đối tượng tuyển sinh

- Trẻ 6 tuổi (sinh năm 2019), trẻ em ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, trẻ em người dân tộc thiểu số, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em trong diện hộ nghèo theo quy định của Nhà nước, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi, trẻ em khuyết tật có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 14 tuổi trên địa bàn xã Minh Thạnh.

- Tuyển sinh các em có địa bàn lân cận để tạo điều kiện cho học sinh được đến trường, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh đưa đón trẻ.

2. Phương thức tuyển sinh

- Tuyển sinh trực tuyến: Truy cập Website tuyển sinh qua cổng thông tin: <https://binhduong.tsdc.vn.edu.vn/> hoặc <http://tuyensinh.dt.edu.vn/>

- Tuyển sinh trực tiếp: Tại trường.

3. Hồ sơ tuyển sinh

Đối với trẻ vừa học xong Mẫu giáo 5 tuổi

- Nhận các hồ sơ của trẻ được bàn giao từ trường Mầm non lên, như: Khai sinh, Mã định danh, phiếu tiêm chủng..

- Đơn tuyển sinh.

*** Đối với trẻ khác**

- Đơn tuyển sinh.(Mẫu nhà trường cấp).
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ có mã định danh của trẻ.
- Phiếu theo dõi, đánh giá sự phát triển cá nhân trẻ (nếu có).
- Trẻ khuyết tật thì có giấy chứng nhận khuyết tật.
- Đối với trường hợp không có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình mẫu giáo 5 tuổi, phụ huynh phải ghi trong đơn tuyển sinh thông tin “Trẻ chưa qua lớp mẫu giáo 5 tuổi” hoặc ghi tên cơ sở giáo dục mầm non mà trẻ đã học nhằm giúp trường Tiểu học nắm được số trẻ chưa hoàn thành chương trình mẫu giáo 5 tuổi để có kế hoạch theo dõi, giúp đỡ học sinh trong năm học.

Lưu ý:

- Tăng cường sử dụng ứng dụng VneID (của Bộ Công an) để xác định địa phương tạm trú, thường trú phục vụ cho việc tuyển sinh lớp 1 (vào Thông tin cư trú: xem nơi ở hiện tại và xem Thành viên khác trong hộ gia đình).

- Hướng dẫn, thực hiện lập hồ sơ khi nhận trẻ khuyết tật vào lớp 1. Nếu trẻ qua lớp Mầm non 5 tuổi thì nhận cả phiếu theo dõi, đánh giá sự phát triển cá nhân trẻ (nếu có).

4. Thời gian – địa điểm tuyển sinh.

+ Thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh: Từ ngày 01/6/2025.

+ Tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh lớp 1 trên địa bàn: Từ ngày 03/6/2025 đến ngày 30/7 /2025 (**trừ thứ 7, chủ nhật**).

+ Thời gian: Làm việc theo giờ hành chính

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh.

+ Chỉ tiêu: Tuyển 4 lớp 1.Trung bình 28 em /lớp

+ Trẻ thường trú: Trẻ trên địa bàn xã: 108 trẻ, tạm trú 7 trẻ, ngoài địa bàn 25 trẻ.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

Học sinh hoàn thành chương trình lớp học 594/605 hs; Tỷ lệ 98.2 %

Học sinh RLTH: 11/ 605 hs; Tỷ lệ 1.8%

Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 138/138 hs; Tỷ lệ 100 %

Hiệu quả đào tạo của nhà trường sau 5 năm - Khóa học 2019-2024

+ Học sinh đầu vào năm học 2020-2021: 141/68 nữ; Trong đó: HS lưu ban khóa trước đến.

+ Niên khóa 2020-2025: Chuyển đến: 24/13 nữ; chuyển đi: 20/11 nữ; Lưu ban: 8/5 nữ; bỏ học: 0.

+ Số HS khóa trước đến tốt nghiệp trong khóa 2020-2025: 1/0 nữ.

+ Năm học 2024 – 2025 số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học là: 138/65 nữ. Tỷ lệ: $138 / (141 + 25 - 20) = 94,5\%$

+ Số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi (Sinh năm 2014): 128/62 nữ (tỷ lệ: $128/138 = 92.75\%$) ; Khác: 10/3 nữ.

- Thống kê giáo dục tiểu học - Cuối năm - Năm học 2024-2025

(Kèm theo các phụ lục)

Thông kê kết quả đánh giá học sinh

(Kèm theo các phụ lục)

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

(Có báo cáo và quy chế chi tiêu kèm theo)

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Trong năm 04 GV được công nhận là giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện.

Tổ chức kiểm tra định kỳ, học kỳ I, học kỳ II, cuối năm học đúng theo sự chỉ đạo của ngành.

Liên đội tham gia hội thi Thiếu nhi tỏa sáng huyện Dầu Tiếng lần thứ nhất đạt được 01 giải C (Em Hòa Khánh An lớp 3/3).

Liên đội phát động phong trào Hoa học tốt – Lớp học tốt đến các em học sinh trong toàn trường nhằm chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và Liên đội đã trao tặng giấy khen cho 57 bông hoa học tốt.

Phối hợp tổ chức thành công ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường vào ngày 26/8/2025 tại trường Tiểu học Minh Tân với sự tham gia của học sinh của 2 trường TH và THCS Minh Tân.

Tổ chức thi Toán Timo qua Internet .

Tham gia thi toán Vinedu cấp huyện.

Tham gia thi tiếng anh qua mạng Internet.

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng đạt Giải 10 toàn đoàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả thường niên năm 2025 (Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) của trường Tiểu học Minh Tân./.

Nơi nhận

- Phòng VH-XH (để b/c);
- Website(công khai);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Tú